



TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1307/QĐ-CQLTT

Hải Phòng, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022
của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

- Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;
- Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 ngày 08 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường; Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Căn cứ Quyết định số 3653/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-BCT ngày 12/11/2021 của Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường;
- Căn cứ Công văn số 2950/TCQLTT-TTKT ngày 27/12/2021 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ 2022 của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng;
- Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Phòng Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố Hải Phòng (để b/c);
- Tổng cục QLTT;
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- Lưu: VT, NVTH.



CỤC TRƯỞNG

Trần Thành Vin

KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1307/QĐ-CQLTT ngày 28 tháng 11 năm 2021
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;
- Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 ngày 08/3/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường; Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Căn cứ Quyết định số 3653/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-BCT ngày 12/11/2021 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường;
- Cục Quản lý thị trường (QLTT) thành phố Hải Phòng xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022, cụ thể như sau:

2. Mục đích

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả công tác phòng, chống các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất; buôn bán hàng giả; vi phạm về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.
- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân, tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các



hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật đề kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng kiểm tra.

- Việc kiểm tra, kiểm soát không gây phiền hà, trở ngại cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh đúng thực tế khách quan, trung thực và bảo đảm công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1.1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid19; kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử, sản phẩm thời trang;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu, nguyên liệu thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá;

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất;

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

Tổng số tổ chức, cá nhân được kiểm tra: 454 cơ sở (Đính kèm phụ lục danh sách các tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo kế hoạch).

2. Nội dung kiểm tra

a. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc các mô hình hoạt động kinh doanh dựa trên ứng dụng công nghệ số để kinh doanh

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ; các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa để kinh doanh thương mại điện tử (nếu có);

- Kiểm tra quy định về thiết lập website thương mại điện tử; quy định về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử; quy định về cung cấp dịch vụ thương mại điện tử; quy định về bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử.

b. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh xăng dầu (Giấy xác nhận, chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, việc thực hiện các điều kiện kinh doanh);

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về kinh doanh xăng dầu; Kiểm tra về hệ thống phân phối, mua bán xăng dầu theo hệ thống phân phối;

- Kiểm tra về hợp đồng đại lý, hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc hàng hóa; Kiểm tra về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra về thực hiện các quy định về đo lường, chất lượng xăng dầu;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm chất lượng xăng dầu (trong trường hợp cần thiết).

c. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh khí

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh/chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng;

- Kiểm tra chấp hành các quy định về điều kiện chiết nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; việc thực hiện các quy định về nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; việc thực hiện các quy định về điều kiện chai LPG lưu thông trên thị trường;

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về chất lượng;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có).

d. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid 19.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về chất lượng;

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có).

e. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các mặt hàng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh;

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa; các quy định về chất lượng, hồ sơ công bố hợp quy;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có).

g. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các mặt hàng điện tử, sản phẩm thời trang

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa; các quy định về chất lượng, hồ sơ công bố hợp quy;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có);

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa.

h. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh rượu

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, việc dán tem đối với sản phẩm rượu, các quy định về chất lượng;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có);

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa.

i. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm từ thuốc lá

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, việc dán tem đối với sản phẩm thuốc lá; các quy định về chất lượng của nguyên liệu thuốc lá và sản phẩm thuốc lá;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có);

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa.

k. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về chất lượng;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có);

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa.

l. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh;

- Kiểm tra về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Kiểm tra hồ sơ công bố hợp quy/công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm phải công bố, hồ sơ sản phẩm được cơ quan chức năng xác nhận (nếu có); hồ sơ theo dõi về sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm và các quy định khác về chất lượng;

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa;

- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có).

3. Thời gian thực hiện kế hoạch

Thời gian thực hiện kế hoạch định kỳ năm 2022 của Cục QLTT thành phố Hải Phòng từ **ngày 01/01/2022** đến trước **ngày 15/11/2022**.

- Các Đội QLTT trực thuộc Cục QLTT thành phố Hải Phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện theo thời gian dự kiến kiểm tra.

4. Địa bàn thực hiện kiểm tra theo kế hoạch

Việc kiểm tra định kỳ năm 2022 được thực hiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Thành phần lực lượng kiểm tra (cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp)

Trong quá trình thực hiện các nội dung kiểm tra của Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 liên quan đến lĩnh vực do Bộ ngành khác quản lý, các Đội QLTT chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan để tổ chức phối hợp kiểm tra, xử lý theo đúng quy trình và quy định của ngành.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Các Đội Quản lý thị trường trực thuộc:

- Niêm yết công khai kế hoạch kiểm tra định kỳ tại trụ sở Đội;

- Gửi kế hoạch kiểm tra định kỳ cho tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Pháp lệnh Quản lý thị trường;

- Căn cứ vào tình hình trên địa bàn được giao quản lý và nội dung trong kế hoạch, các Đội QLTT có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường tránh chồng chéo, bỏ sót các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Thực hiện kế hoạch kiểm tra theo phân công tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này với số lượng các tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo tháng cho từng đơn vị dự kiến như sau:

- + Đội Quản lý thị trường số 1 kiểm tra tổng số : 09 vụ/tháng.
- + Đội Quản lý thị trường số 3 kiểm tra tổng số : 04 vụ/tháng.
- + Đội Quản lý thị trường số 5 kiểm tra tổng số : 10 vụ/tháng.
- + Đội Quản lý thị trường số 6 kiểm tra tổng số : 07 vụ/tháng.
- + Đội Quản lý thị trường số 7 kiểm tra tổng số : 05 vụ/tháng.

+ Đội Quản lý thị trường số 8 kiểm tra tổng số : 06 vụ/tháng.

- Trong quá trình thực hiện kế hoạch, các Đội QLTT phản ánh kịp thời những vấn đề vướng mắc hoặc mới phát sinh tại địa bàn có thể gây ảnh hưởng đến kế hoạch về Lãnh đạo Cục để xử lý kịp thời.

2.2. Phòng Tổ chức- Hành chính:

- Tham mưu cho Lãnh đạo Cục chuẩn bị các điều kiện về, kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho việc thực hiện kế hoạch.

- Chuẩn bị ấn chỉ phục vụ công tác chuyên môn của Cục, hướng dẫn xử lý tiền phạt và tang vật bị tịch thu theo đúng quy định của pháp luật.

2.3. Phòng Nghiệp vụ- Tổng hợp:

- Tổng hợp danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm, địa chỉ kinh doanh được kiểm tra theo kế hoạch để tham mưu cho Ban lãnh đạo Cục xây dựng kế hoạch và trình Tổng cục QLTT xem xét, phê duyệt kế hoạch kiểm tra định kỳ của đơn vị theo đúng thời gian quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các Đội QLTT thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 đã được phê duyệt nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra theo kế hoạch của các Đội QLTT để báo cáo về Tổng cục QLTT theo đúng thời gian quy định.

2.4. Phòng Thanh tra- Pháp chế:

Phối hợp với phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp hướng dẫn các Đội QLTT trực thuộc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện phục vụ kiểm tra

- Kinh phí phục vụ kiểm tra từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách cấp cho Cục QLTT thành phố Hải Phòng năm 2022 để phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường.

- Tùy theo tình hình thực tế kiểm tra các ngành hàng và đối tượng được kiểm tra. Các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT báo cáo lãnh đạo Cục bố trí phương tiện, trang thiết bị và các điều kiện khác phục vụ quá trình kiểm tra và xử lý vụ việc có liên quan.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các Đội QLTT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 gửi về Cục QLTT thành phố Hải Phòng (qua phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp) **trước ngày 10/11/2022** hoặc đột xuất theo yêu cầu. Báo cáo nêu rõ kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị, giải pháp.

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 từ các Đội QLTT trực thuộc, tham mưu lãnh đạo Cục xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 gửi về Tổng cục QLTT (qua Vụ Tổng hợp - Kế hoạch - Tài chính) **trước ngày 15/11/2022** hoặc đột xuất theo yêu cầu. Báo cáo nêu rõ kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị, giải pháp.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT báo cáo về Cục QLTT thành phố Hải Phòng để xem xét, xử lý kịp thời.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục QLTT thành phố Hải Phòng./.
